

Bản án số:34/2021/HS- ST

Ngày 25/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG****- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Anh Dũng

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên .

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1962

Tên gọi khác: không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn H, xã C, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà: Nguyễn Thị B; chồng: Hoàng Văn Kh; con: có 02 con; con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Văn Kh, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện T, tỉnh B.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh B.

- Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1962, trú tại thôn H, xã C, huyện T, tỉnh B buôn bán hàng rau tại vỉa hè thuộc tổ dân phố Ng, thị trấn C, huyện T, tỉnh B, bên cạnh hàng rau của Ph có bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1965, trú tại tổ dân phố V, thị trấn C, huyện T, B bán hàng nước mía nên thường xuyên có các lái xe ô tô tải dừng xe uống nước. Khoảng đầu tháng 12/2020 có một người đàn ông khoảng 50 tuổi lái xe ô tô tải ngồi uống nước tại quán nước của bà Q có nói chuyện với Ph về việc có pháo bán, Ph nghe thấy vậy nên đã nảy sinh ý định mua pháo về mục đích để bán kiếm lời. Ph đặt vấn đề và thỏa thuận đặt mua của người đàn ông đó 40 bộ pháo, loại 36 quả/01 bộ, với giá tiền là 500.000đồng/01 bộ pháo. Đến tối cùng ngày, người đàn ông đó điều khiển xe ô tô chở 40 bộ pháo được đựng trong 04 thùng giấy cát tông đến địa điểm Ph bán rau giao pháo cho Ph, Ph trả cho người đàn ông bán pháo số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, Ph sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 31- 362- U1 lần lượt chở 04 thùng giấy cát tông đựng pháo về cất giấu tại phòng để đồ tăng ba của nhà Ph và không nói cho ai trong gia đình biết.

Khoảng 15 giờ ngày 15/12/2020, Ph nhận được cuộc gọi điện thoại di động từ số 0376.259.535 của một người thanh niên khoảng 30 tuổi, Phú không biết tên, địa chỉ ở đâu đến số điện thoại 0936.654.512 của Ph, qua điện thoại người thanh niên hỏi và đặt mua 06 (sáu) bộ pháo, loại 36 quả/1 bộ, Ph đồng ý và thỏa thuận bán cho người thanh niên 06 bộ pháo với giá là 600.000 đồng/01 bộ pháo. Sau khi điện thoại hỏi mua pháo của Ph xong, một lúc sau thì người thanh niên đó đi xe mô tô đến địa điểm Ph bán rau để mua pháo, do Ph không để pháo tại quán bán rau nên Ph bảo người thanh niên chờ đến khi có pháo sẽ hẹn liên lạc và thông báo địa điểm giao pháo, người thanh niên đồng ý và điều khiển xe mô tô đi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, người thanh niên gọi điện thoại lại cho Ph và hẹn Ph giao pháo tại khu vực cổng Trường mầm non xã C, huyện T, Ph đồng ý. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 31 - 362- U1 đi về nhà rồi lấy 01 thùng giấy cát tông chứa 06 (sáu) bộ pháo, loại 36 quả/1 bộ rồi Ph để thùng giấy cát tông chứa pháo tại vị trí giữa tay lái và yên xe chở đến địa điểm đã hẹn để bán pháo cho người thanh niên như đã hẹn. Khi Ph điều khiển xe mô tô chở pháo đến khu vực cổng Trường mầm non, xã C, huyện T lúc ngày khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Ph nhìn thấy người thanh

niên mua pháo đi xe mô tô đứng đợi ở khu vực cổng trường mầm non, khi đến gần chỗ người thanh niên thì Ph dừng xe mô tô lại đúng lúc này tổ công tác Công an huyện T đến kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Ph về hành vi “Buôn bán hàng cấm”, người thanh niên mua pháo đã nhanh chóng phóng xe mô tô bỏ chạy. Tổ công tác Công an huyện T bắt giữ Phú và niêm phong vật chứng đưa Ph cùng toàn bộ vật chứng về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện T lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- 01 (một) thùng cát tông bên trong có 06 (sáu) khối hình hộp, vỏ ngoài mỗi khối bọc giấy màu, trên giấy có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ liên kết với nhau bằng dây dẫn, được niêm trong một thùng giấy bìa cát tông, bên ngoài có dán giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia và được đánh số thứ tự 04.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số EMEI: 355752101610860, số IMEI2: 355752103610868, loại máy TA-1174, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng được niêm phong trong phong bì thư dán kín.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 31-362-U1, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Thị Ph. Kết quả khám xét thu giữ 34 (ba mươi tư) khối hình hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu in hoa văn và chữ nước ngoài, trong mỗi khối hình hộp chứa 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ liên kết với nhau (nghĩ là pháo) tại phòng để đồ tầng 3 nhà Nguyễn Thị Ph, 34 khối hình hộp được niêm phong trong 03 thùng giấy mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, màu đỏ, trong đó có 02 thùng giấy mỗi thùng chứa 12 khối hình hộp được đánh số 01 và 02 và 01 thùng chứa 10 khối hình hộp được đánh số 03.

Tại kết luận giám định số 1812/KL-KTHS ngày 17/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B:

"- 12 (mười hai) khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối được bọc giấy màu in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy, được liên kết với nhau (đựng trong 01 (một) thùng giấy được đánh số 01, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 16,5 kg (mười sáu phẩy năm ki lô gam).

- 12 (mười hai) khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối được bọc giấy màu in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy, được liên kết với nhau (đựng trong 01 (một) thùng giấy được đánh số 02, mặt ngoài in hình quả táo và chữ ngược ngoài màu xanh, đỏ) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 16,8 kg (mười sáu phẩy tám ki lô gam).

- 10 (mười) khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối được bọc giấy màu in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy, được liên kết với nhau (đựng trong 01 (một) thùng giấy được đánh số 03, mặt ngoài in hình quả táo và chữ ngược ngoài màu xanh, đỏ) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 13,6 kg (mười ba phẩy sáu ki lô gam).

- 06 (sáu) khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối được bọc giấy màu in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy, được liên kết với nhau (đựng trong 01 (một) thùng giấy được đánh số 04, mặt ngoài in hình quả táo và chữ ngược ngoài màu xanh, đỏ) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 8,2 kg (tám phẩy hai ki lô gam)"

Tại Cáo trạng số: 33/CT- VKS, ngày 06/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Thị Ph về tội: “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị Ph Từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: phạt bổ sung 20.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 15,2 kg (mười năm phẩy hai) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 01, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 15,4 kg (mười năm phẩy tư) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 02, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 12,3 kg (mười hai phẩy ba) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 03, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 6,9 kg (sáu phẩy chín) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 04, mặt ngoài in hình quả

táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ. Các thùng giấy đều được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu.

Tịch thu súng quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có số EMEI: 355752101610860, số IMEI2: 355752103610868, loại máy TA-1174, trong điện thoại gắn sim mobifone số 0936.654.512. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Kh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, màu đen biển kiểm soát 31- 362- U1. Xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng được niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia.

Tại phiên tòa bị cáo Ph thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Kh trình bày: anh là con của bị cáo, anh không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô của anh để đi buôn bán pháo, gia đình không ai biết việc bị cáo buôn bán pháo. Đến nay, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho anh được xin lại chiếc xe mô tô đã bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra. Sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 BLTTHS.

[3] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian,

không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, tại đường liên xã thuộc địa phận thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh B; Tổ công tác Công an huyện T, tỉnh B bắt quả tang Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1962, trú tại thôn H, xã C, huyện T, tỉnh B đang có hành vi bán trái phép 8,2 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Ngoài ra, Nguyễn Thị Ph còn có hành vi tàng trữ 46,9 kg (bốn mươi sáu phẩy chín kilôgam) pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) với mục đích để bán kiếm lời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo được Chủ tịch UBND xã C có thư cảm ơn về việc đã giúp đỡ ủng hộ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để chung tay cùng xã C, huyện T phòng chống dịch Covid- 19. Bị cáo có mẹ chồng là bà Đồng Thị Đ được Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh H cấp giấy xác nhận số 848/TĐ- UB ngày 05/10/1996 do bà đã có thời gian tham gia kháng chiến chống pháp là 4 năm 5 tháng 20 ngày. Được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì vào sổ 464 và được Bộ tư lệnh quân khu 1 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Bị cáo có bố chồng là ông Hoàng Đức Th được Bộ tư lệnh quân khu 1 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm chế độ quản lý về chất nổ của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo hình phạt tù tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo có tài sản và không diện hộ cận nghèo, hộ nghèo nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với số điện thoại 0936654512 và số điện thoại 0376.259.535. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành thu giữ điện tiền xác định chủ thuê

bao, nội dung cuộc gọi, tin nhắn đi, đến của số điện thoại 0936654512 và số điện thoại 0376.259.535. Kết quả tra cứu xác định số điện thoại 0936654512 mà Ph sử dụng liên lạc bán pháo với người thanh niên ngày 15/12/2020 được đăng ký chủ thuê bao là Đỗ Văn Tr, sinh năm 1971 ở thôn Kh, xã Đ, huyện H, tỉnh B, tuy nhiên anh Tr khẳng định anh chưa bao giờ đăng ký và sử dụng số điện thoại này. Tra cứu số điện thoại 0376.259.535 xác định đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1995 ở Làng Th, xã Ng, huyện T. Hai số điện thoại này có phát sinh cuộc gọi liên lạc với nhau ngày 15/12/2020 như Ph đã khai. Cơ quan điều tra đã đấu tranh với Ch nhưng Ch không thừa nhận Ch sử dụng số điện thoại này, bản thân Ch không đăng ký sử dụng số thuê bao điện thoại này và không quen biết trao đổi mua bán pháo với Nguyễn Thị Ph nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn Ch.

[6] Đối với người đàn ông bán pháo cho Ph vào đầu tháng 12/2020 và người thanh niên mua pháo của Ph ngày 15/12/2020, do Ph không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của hai người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ. Ngày 13/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu liên quan đến hai người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Về vật chứng: đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số EMEI: 355752101610860, số IMEI2: 355752103610868, loại máy TA-1174, trong điện thoại gắn sim mobifone số 0936.654.512 là tài sản của Nguyễn Thị Ph sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, màu đen, có biển kiểm soát 31-362-U1 Cơ quan điều tra đã xác định đây là tài sản của Hoàng Văn Kh, sinh năm 1987, trú tại thôn H, xã C, huyện T là con trai của Ph, anh Kh mua chiếc xe mô tô trên của một người đàn ông không quen biết ở địa bàn huyện T, khi mua bán xe hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không viết giấy tờ gì. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô này đăng ký mang tên ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950, trú tại P102- B2, phường Th, quận Th, thành phố H, ông T đã bán chiếc xe mô tô này nhưng do thời gian đã lâu ông không nhớ bán cho ai. Qua xác minh xác định chiếc xe mô tô này không thuộc vật chứng của vụ án nào. Anh Kh thường xuyên cho Ph mượn chiếc xe mô tô trên để đưa đón cháu đi học, việc Ph dùng chiếc xe mô tô trên chở pháo đi bán, anh Kh không biết nên anh Kh không vi phạm pháp luật. Đến nay anh Kh đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô trên nên cần trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Kh là phù hợp.

Đối với 15,2 kg (mười năm phẩy hai) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 01, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ;

15,4 kg (mười năm phẩy tư) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 02, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 12,3 kg (mười hai phẩy ba) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 03, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 6,9 kg (sáu phẩy chín) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 04, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ. Các thùng giấy đều được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: bị cáo Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ph 05 năm tù. Bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020. Buộc bị cáo phải chấp hành 04 (bốn) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 15,2 kg (mười năm phẩy hai) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 01, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 15,4 kg (mười năm phẩy tư) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 02, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 12,3 kg (mười hai phẩy ba) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 03, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ; 6,9 kg (sáu phẩy chín) ki lô gam pháo đựng trong 01 thùng giấy được đánh số 04, mặt ngoài in hình quả táo và chữ nước ngoài màu xanh, đỏ. Các thùng giấy đều được niêm phong lại

bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có số EMEI: 355752101610860, số IMEI2: 355752103610868, loại máy TA-1174, trong điện thoại gắn sim mobifone số 0936.654.512. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của những người tham gia (Hoàng Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Ph, Trần Quang H, Nguyễn Hữu Tr).

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Kh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, màu đen biển kiểm soát 31- 362- U1. Xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng được niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu Hs, Vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Oanh

